

Số: /KH-SDTTG

Khánh Hòa, ngày tháng 3 năm 2025

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số năm 2025 của Sở Dân tộc và Tôn giáo

Căn cứ Kế hoạch số 2044/KH-UBND ngày 20/02/2025 của UBND tỉnh về Chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa năm 2025; Công văn số 17/SKH-CN-CNTTBCVT ngày 26/02/2025 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc triển khai thực hiện Kế hoạch Chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa năm 2025; Sở Dân tộc và Tôn giáo xây dựng Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2025 với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU VÀ CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

1. Mục đích

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong các hoạt động quản lý, điều hành nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả trong công việc, xây dựng cơ quan quản lý số, góp phần xây dựng, xây dựng chính quyền điện tử.

- Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, công chức, người lao động (CBCCLĐ) về tầm quan trọng của việc chuyển đổi số trong giai đoạn phát triển mới của đất nước là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của cơ quan.

2. Yêu cầu

- Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) vào công tác chuyên môn và tăng cường chuyển đổi số trong cơ quan; đầu tư trang thiết bị CNTT và nguồn nhân lực bảo đảm an toàn, an ninh thông tin theo quy định cho các hệ thống thông tin như: mạng LAN, các cơ sở dữ liệu dùng chung, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

- Thực hiện nghiêm các quy định về bảo mật thông tin trong quản lý nhà nước; triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn thông tin theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

3. Căn cứ lập Kế hoạch

- Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 20/02/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thành lập Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh Khánh Hòa;

- Quyết định số 426/QĐ-UBND ngày 20/02/2025 của UBND tỉnh về cơ cấu tổ chức của Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh Khánh Hòa;

- Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 19/10/2021 của Tỉnh ủy Khánh Hòa về chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 909/QĐ-UBND ngày 04/4/2022 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 2180/QĐ-UBND ngày 05/8/2022 của UBND tỉnh phê duyệt Kiến trúc chính quyền điện tử tỉnh Khánh Hòa (phiên bản 2.0);

- Kế hoạch số 13784/KH-UBND ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh về ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của cơ quan nhà nước tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2025;

- Kế hoạch số 5225/KH-UBND ngày 10/6/2022 của UBND tỉnh về tuyên truyền về chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030;

- Kế hoạch số 2044/KH-UBND ngày 20/02/2025 của UBND tỉnh về Chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa năm 2025;

- Kế hoạch số 37/KH-BDT ngày 29/04/2022 của Ban Dân tộc về chuyển đổi số giai đoạn 2022 – 2025.

II. MỤC TIÊU

1. Phát triển Chính quyền số

- 100% thủ tục hành chính (TTHC) đủ điều kiện được công bố trực tuyến toàn trình và được cung cấp trên nhiều phương tiện khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.

- Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử đạt 100%; tỷ lệ người dân, doanh nghiệp hài lòng về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 90%.

- Duy trì 100% văn bản trao đổi với các cơ quan nhà nước dưới dạng văn bản điện tử, văn bản phát hành qua hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành được ứng dụng chữ ký số (trừ văn bản mật).

- 100% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (trừ văn bản mật).

- 100% báo cáo định kỳ, báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện qua Hệ thống báo cáo của tỉnh và kết nối, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

- 100% cán bộ, công chức được tập huấn, bồi dưỡng về kỹ năng ứng dụng CNTT, kỹ năng số; cán bộ chuyên trách về CNTT được đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn.

- 100% cán bộ, công chức được tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và trách nhiệm về bảo đảm an toàn thông tin. Nâng cao kỹ năng chuyên môn và năng lực tham mưu công tác an toàn thông tin cho đội ngũ cán bộ chuyên trách CNTT của cơ quan.

- 100% hệ thống thông tin được xác định cấp độ và triển khai phương án bảo đảm an toàn thông tin (ATTT) theo cấp độ; 100% thiết bị đầu cuối được cài đặt giải pháp bảo vệ, phòng, chống mã độc.

- Tổ chức lựa chọn nhà thầu qua mạng tất cả các gói thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu và các quy định có liên quan.

2. Phát triển kinh tế số

Tiếp tục cải thiện, nâng cao chỉ số cải cách hành chính công, chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh tạo môi trường thuận lợi cho các doanh nghiệp số khởi nghiệp.

3. Phát triển xã hội số

Thiết lập, triển khai hoạt động, kỹ năng số cơ bản, tiêu biểu như: Sử dụng dịch vụ công trực tuyến; Thanh toán trực tuyến; Bảo vệ an ninh an toàn thông tin trên không gian mạng.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nhận thức số

a) Ngày Chuyển đổi số

Tích cực tham gia hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2025, hưởng ứng và phổ biến Tháng 10 - Tháng Tiêu dùng số.

b) Chia sẻ bài toán, sáng kiến, cách làm về chuyển đổi số

Chủ động tìm kiếm những sáng kiến, cách làm, mô hình điển hình về chuyển đổi số của cơ quan nhà nước, doanh nghiệp, người dân trên địa bàn tỉnh để thực hiện tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng; đăng tải đầy đủ trên chuyên mục Kinh nghiệm hay chuyển đổi số của Trang thông tin điện tử của Sở <https://sdttg.khanhhoa.gov.vn/> chuyên mục “Chuyển đổi số” và các kênh thông tin tuyên truyền khác về Chuyển đổi số.

c) Kênh truyền thông về chuyển đổi số

- Giới thiệu, phổ biến để toàn thể cán bộ, công chức, người lao động (CBCCLĐ), doanh nghiệp, người dân biết và tra cứu thông tin về chuyển đổi số trên các chuyên trang thuộc Chương trình chuyển đổi số quốc gia: Cổng thông tin về Chuyển đổi số quốc gia (<https://dx.gov.vn>); cảm nang chuyển đổi số quốc gia (<https://dx.mic.gov.vn>), câu chuyện chuyển đổi số của 63 tỉnh, thành phố (<https://t63.mic.gov.vn>), bài toán chuyển đổi số (<https://c63.mic.gov.vn>), hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số (<https://smedx.vn> hoặc <https://smedx.mic.gov.vn>); nền tảng học trực tuyến mở đại trà (MOOCs, <https://chuyendoiso.mobiedu.vn>); Cổng dữ liệu quốc gia (data.gov.vn); nền tảng hỗ trợ quản lý bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ (capdo.ais.gov.vn); cơ sở dữ liệu về công nghiệp ICT Việt Nam (makeinvietnam.mic.gov.vn); công cụ miễn phí, hỗ trợ doanh nghiệp tự đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp (dbi.gov.vn); Cổng Thông tin điện tử về làng số (langso.dx.gov.vn) và các chuyên trang, chuyên mục chuyển đổi số của tỉnh trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh (<https://chuyendoiso.khanhhoa.gov.vn>), Cổng thông tin xúc tiến đầu tư tỉnh Khánh Hòa (<https://ipa.khanhhoa.gov.vn>), Báo Khánh Hòa, Đài Phát thanh và Truyền hình Khánh Hòa, trang Zalo OA “Chính quyền điện tử tỉnh Khánh Hòa”, ứng dụng Công dân số Khánh Hòa.

- Cập nhật thường xuyên, kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số phục vụ công tác thông tin, tuyên truyền, đặc biệt trên các ứng dụng mạng xã hội, Trang

thông tin điện tử của Ban tại địa chỉ: <https://sdtg.khanhhoa.gov.vn/> chuyên mục “Chuyển đổi số” và các kênh thông tin tuyên truyền khác về Chuyển đổi số.

2. Thể chế số

- Quán triệt, cụ thể hóa các cơ chế, chính sách phát triển hạ tầng của tỉnh để phục vụ triển khai chuyển đổi số; nghiên cứu, tham khảo các văn bản về chính sách hiệu quả đã triển khai tại các tỉnh bạn được đăng tải, cập nhật trên Cổng thông tin về Chuyển đổi số quốc gia (địa chỉ dx.gov.vn) để tham mưu triển khai tại cơ quan.

- Bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách để thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số và bảo đảm ATTT tại cơ quan.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung, thay thế các quy định, quy chế khai thác, sử dụng hệ thống thông tin, CSDL dữ liệu đã được UBND tỉnh ban hành; bảo đảm phù hợp với các nội dung quy định tại Nghị định số 47/2020/NĐ-CP và khả năng tiếp cận, sử dụng của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân.

- Chủ động liên kết, thu hút các thành phần kinh tế tham gia hoạt động chuyển đổi số; ưu tiên mua sắm sản phẩm, dịch vụ CNTT trong nước và thuê dịch vụ CNTT theo quy định.

3. Hạ tầng số

Rà soát, nâng cấp, bổ sung hạ tầng CNTT phục vụ hoạt động chuyển đổi số tại cơ quan (*máy tính, hạ tầng mạng, máy scan, đường truyền, ...*). Trong đó cần bảo đảm các thiết bị và hệ thống thông tin có kết nối Internet được nâng cấp hoặc đầu tư mới phải tương thích và sẵn sàng cho việc sử dụng IPv6; tuân thủ nguyên tắc ATTT mạng, tận dụng và kết hợp tối đa với hạ tầng kỹ thuật của các tổ chức, doanh nghiệp để phục vụ chuyển đổi số của Sở Dân tộc và Tôn giáo và phục vụ triển khai Đề án “Phát triển ứng dụng về dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa”.

4. Dữ liệu số

- Phối hợp với các Bộ, ngành trong triển khai cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh theo quy định.

- Xây dựng Hệ thống thông tin dữ liệu về công tác dân tộc tỉnh Khánh Hòa.

- Tự tổ chức kiểm tra, đánh giá dữ liệu định kỳ hàng năm theo quy định tại Điều 9, Điều 16 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP; triển khai các biện pháp nhằm duy trì, phát triển dữ liệu lĩnh vực dân tộc; xây dựng và triển khai kế hoạch nâng cấp hoàn thiện các nguồn dữ liệu chưa đạt yêu cầu để có thể kết nối, tích hợp với các nguồn dữ liệu chung của tỉnh.

- Phối hợp với các cơ quan, địa phương tiếp nhận, xử lý hồ sơ trực tuyến mức độ 3 trên hệ thống Trung tâm Dịch vụ hành chính công trực tuyến của tỉnh (công nhận danh sách người có uy tín trong đồng bào DTTS; đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào DTTS) và triển khai số hóa, tạo lập dữ liệu kết quả giải quyết TTHC vào Kho quản lý dữ liệu kết quả giải quyết TTHC điện tử; tạo lập và

nộp hồ sơ lưu trữ điện tử trên phần mềm Quản lý văn bản và điều hành.

5. Nhân lực số

- Tổ chức các buổi tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng chuyển đổi số, ATTT cho cán bộ quản lý, CBCC của Sở; tuyên truyền, hướng dẫn bồi dưỡng kỹ năng chuyển đổi số trên Nền tảng học trực tuyến mở đại trà của Bộ Thông tin và Truyền thông (MOOCs, <https://chuyendoiso.mobiedu.vn>).

- Cử cán bộ chủ chốt tham gia chương trình đào tạo, tập huấn đội ngũ chuyên gia về chuyển đổi số do Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức; tham gia các lớp đào tạo, tập huấn, hội nghị, hội thảo, sự kiện khác về chuyển đổi số, ATTT do Sở Khoa học và Công nghệ hoặc cơ quan Trung ương tổ chức.

- Cử cán bộ tham mưu công tác chuyển đổi số tham gia đầy đủ các hội nghị, hội thảo, chương trình tập huấn về chuyển đổi số.

6. An toàn thông tin mạng

- Triển khai phương án bảo đảm an toàn theo cấp độ được phê duyệt; thường xuyên rà soát, cập nhật để đáp ứng yêu cầu thực tiễn và quy định về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; thực hiện xác định cấp độ trong quá trình xây dựng mới hoặc nâng cấp hệ thống thông tin theo quy định.

- Thực hiện quản lý chặt chẽ việc sử dụng các thiết bị, phương tiện kỹ thuật số có tính năng lưu trữ, trao đổi thông tin để phòng ngừa lộ, lọt thông tin qua mạng; kiểm tra an toàn thông tin các thiết bị, phần mềm hệ thống, phần mềm thương mại, phần mềm ứng dụng và các công cụ khác trước khi đưa vào sử dụng; các thiết bị, phần mềm do tổ chức, cá nhân nước ngoài tặng hoặc tài trợ phải được kiểm định an toàn trước khi sử dụng.

- Thường xuyên cử cán bộ tham gia các lớp tập huấn các kiến thức về quản lý, nhận thức và tầm quan trọng của ATTT cho lãnh đạo, cán bộ phụ trách về CNTT; đào tạo nâng cao kỹ năng, kỹ thuật bảo đảm ATTT cho cán bộ chuyên trách CNTT của cơ quan, đơn vị theo khung chương trình và yêu cầu chuẩn kỹ năng ATTT của Bộ Thông tin và Truyền thông; tham gia diễn tập thực chiến đối với hệ thống thông tin cấp độ 3 của tỉnh - Trung tâm dữ liệu tỉnh.

- Phối hợp với Tổ theo dõi, xử lý thông tin sai sự thật, thông tin xấu độc trên không gian mạng của tỉnh nhằm theo dõi, kịp thời ngăn chặn, gỡ bỏ nội dung gây nguy hại cho trẻ em, xâm hại đến trẻ em, quyền trẻ em trên môi trường mạng.

- Chủ động sao lưu dữ liệu, bảo đảm hoạt động liên tục các hệ thống thông tin và sẵn sàng khôi phục hoạt động bình thường của hệ thống sau khi gặp sự cố mất ATTT mạng. Thực hiện rà quét lỗ hổng, mối nguy hại trên các hệ thống thông tin trong phạm vi quản lý tối thiểu 01 lần/6 tháng và gửi báo cáo kết quả về Sở Khoa học và Công nghệ phục vụ đánh giá chỉ số DTI cấp tỉnh (Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 13/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ).

7. Chính quyền số

- Tổ chức triển khai Kế hoạch triển khai dịch vụ công trực tuyến tỉnh Khánh

Hòa; Phối hợp với các cơ quan, đơn vị thực hiện các chỉ số, nhóm chỉ số chuyển đổi số cần chủ động tham mưu và tổ chức triển khai các giải pháp nhằm nâng cao và hoàn thành tốt các chỉ số.

- Tăng cường sử dụng Hệ thống Phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về kinh tế - xã hội tỉnh Khánh Hòa (*tại địa chỉ: pakn.khanhhoa.gov.vn*) để tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân trên mạng Internet nhằm kết nối, tương tác giữa người dân, doanh nghiệp với các cấp chính quyền trong tỉnh một cách hiệu quả trên môi trường mạng.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động người dân, doanh nghiệp thực hiện cài đặt, sử dụng các tiện ích trên ứng dụng Công dân số tỉnh Khánh Hòa (*bao gồm HTTT phản ánh kiến nghị tỉnh*).

- Chủ động phối hợp với Bộ Dân tộc và Tôn giáo xây dựng phương án, lộ trình phát triển nền tảng, ứng dụng theo hướng dẫn, phù hợp với mô hình kiến trúc ứng dụng của tỉnh, đáp ứng yêu cầu kết nối, chia sẻ, cung cấp theo quy định.

- Tiếp tục khai thác, sử dụng có hiệu quả các phần mềm dùng chung của tỉnh, các phần mềm chuyên ngành ứng dụng GIS đã được đầu tư. Tăng cường sử dụng chữ ký số chuyên dùng của Chính phủ trong trao đổi văn bản điện tử giữa các cơ quan nhà nước và cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

- Đẩy mạnh tổ chức đấu thầu qua mạng, phần đấu hoàn thành chỉ tiêu theo lộ trình triển khai của Bộ Tài chính.

8. Kinh tế số

- Triển khai có hiệu quả các chính sách, chương trình, kế hoạch hỗ trợ chuyên đổi số cho doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ, vừa, siêu nhỏ trên địa bàn tỉnh theo chỉ đạo của Chính phủ, hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai các nhiệm vụ, giải pháp phát triển doanh nghiệp tại Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; Kế hoạch triển khai Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa (Kế hoạch số 6502/KH-UBND ngày 15/7/2021 của UBND tỉnh); Kế hoạch phát triển doanh nghiệp công nghệ số tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030 (Kế hoạch số 5808/KH-UBND ngày 12/6/2020 của UBND tỉnh); văn bản chỉ đạo triển khai tăng cường quản lý, sử dụng hóa đơn điện tử, góp phần đẩy mạnh công tác chuyển đổi số (Công văn số 13064/UBND-KGVX ngày 11/12/2023 của UBND tỉnh); tăng số lượng giao dịch trên sàn thương mại điện tử Postmart, tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử; ...

- Nghiên cứu, tham khảo các nền tảng số dùng chung trong từng ngành, lĩnh vực trên Cổng Thông tin về nền tảng số của Bộ Thông tin và Truyền thông, dữ liệu về doanh nghiệp, sản phẩm, dịch vụ số trên phạm vi toàn quốc trong Cơ sở dữ liệu về công nghiệp ICT Việt Nam tại địa chỉ <https://makeinvietnam.mic.gov.vn> để phục vụ triển khai các nhiệm vụ liên quan đến lĩnh vực công tác dân tộc.

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến đề doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh biết và sử dụng các nền tảng số chuyển đổi số doanh nghiệp tại địa chỉ: <https://smedx.vn> hoặc <https://smedx.mic.gov.vn>.

9. Xã hội số

- Triển khai nhiệm vụ, giải pháp phát triển xã hội số tại Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa và các kế hoạch khác liên quan.

- Tuyên truyền, thúc đẩy người dân thiết lập tài khoản VNeID, định danh mức độ 2; sử dụng tài khoản VNeID để đăng nhập, sử dụng dịch vụ số trên các hệ thống thông tin cung cấp dịch vụ công.

- Triển khai hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp nhằm đẩy mạnh phát triển thanh toán không dùng tiền mặt ban hành tại Quyết định số 5019/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh ban hành Chương trình hành động triển khai thực hiện Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2025.

- Triển khai phổ cập cho người dân sử dụng ứng dụng thanh toán số: Phối hợp với các ngân hàng, tổ chức tín dụng tiếp tục làm thẻ, ví điện tử cho người dân. Khuyến khích các cửa hàng, cửa hiệu, doanh nghiệp hỗ trợ thanh toán không dùng tiền mặt và có chính sách ưu đãi.

- Hướng dẫn người dân tham gia các khóa học về sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên Nền tảng học trực tuyến mở đại trà (MOOCs) của Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Triển khai phổ cập cho người dân biết để chủ động tìm hiểu kiến thức an toàn, an ninh mạng cơ bản khi tham gia môi trường số; sử dụng các nền tảng, công cụ, tiện ích được cập nhật trên Cổng không gian mạng quốc gia tại địa chỉ <https://khonggianmang.vn/>.

- Triển khai hiệu quả và thúc đẩy thực hiện chuyển đổi số; các hoạt động nâng cao năng lực số cho các cán bộ, công chức, người lao động thuộc Sở Dân tộc và Tôn giáo.

IV. DANH MỤC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN (Danh mục kèm theo)

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện là 2.700 triệu đồng.

Thực hiện từ nguồn ngân sách tỉnh (vốn sự nghiệp) giao cho Sở Dân tộc và Tôn giáo thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số theo Kế hoạch số 2204/KH-UBND ngày 20/02/2025 của UBND tỉnh về Chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa năm 2025.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Văn phòng Sở: Chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn đôn đốc, theo dõi, tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung của Kế hoạch này; tham

muu thực hiện các nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số và báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

2. Các phòng chuyên môn thuộc Sở: căn cứ, chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động quán triệt đến cán bộ, công chức và phối hợp với Văn phòng triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch này.

3. Cán bộ, công chức Sở Dân tộc và Tôn giáo tăng cường ý thức trách nhiệm trong triển khai thực hiện chuyển đổi số gắn với nhiệm vụ cải cách hành chính, ý thức tự giác học tập nâng cao trình độ chuyên môn, ứng dụng CNTT để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ chuyển đổi số tại cơ quan.

Trên đây là kế hoạch chuyển đổi số năm 2025 của Sở Dân tộc và Tôn giáo, yêu cầu cán bộ, công chức nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (VBĐT, đề b/c);
- Sở Khoa học và Công nghệ (VBĐT);
- Lãnh đạo Sở (VBĐT);
- Các phòng thuộc Sở (VBĐT);
- Kế toán;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Võ Nam Thắng

PHỤ LỤC
DANH MỤC NHIỆM VỤ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN, CHUYÊN ĐỔI SỐ CỦA SỞ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SDTTG ngày tháng 3 năm 2025 của Sở Dân tộc và Tôn giáo)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Mục tiêu, nội dung đầu tư	Thời gian triển khai	Nguồn vốn	Tổng mức đầu tư	Dự kiến nội dung đầu tư năm 2025	Nhu cầu kế hoạch kinh phí năm 2025
01	Xây dựng Hệ thống thông tin dữ liệu về công tác dân tộc tỉnh Khánh Hòa	Sở Dân tộc và Tôn giáo	Hình thành hệ thống thông tin xuyên suốt để cập nhật cơ sở dữ liệu một cách đầy đủ, thường xuyên, bám sát các mục tiêu quốc gia về công tác dân tộc, làm cơ sở quan trọng trong việc tham mưu, xây dựng chính sách hướng tới đối tượng thụ hưởng là đồng bào dân tộc.	Trong năm 2025	NS cấp tỉnh	2.700	Toàn bộ nhiệm vụ	2.700
02	Nâng cấp hệ thống mạng nội bộ và mua sắm trang thiết bị công nghệ thông tin tại Sở Dân tộc và Tôn giáo		Nâng cấp mạng nội bộ, mua sắm mới máy in, máy trạm và thiết bị lưu điện	Trong năm 2025	NS cấp tỉnh	200	Toàn bộ nhiệm vụ	200